TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Dũng và ông Nhữ Văn Vinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông An Văn Khoái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:*

Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2018/TLST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H - sinh năm 1997 tại xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Trần Thị L; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/6/2018 đến ngày 05/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương.

2. Đặng Thế H - sinh năm 1996 tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thế Y và bà Vũ Thị V; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 10/01/2018, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/6/2018 đến ngày 05/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Anh Phạm Văn P - sinh năm 1965

Địa chỉ: Khu H, xã T, huyện B, tỉnh HD.

Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 2002.

Anh Nguyễn Văn M - sinh năm 1973

Đều có địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương - Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2018, Trần Văn H đến thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương chơi và gặp Đặng Thế H1 là bạn quen biết từ trước. Tại đây H nói với H1 "bạn lấy hộ tôi ít đá" (ý H nhờ H1 mua hộ ma túy đá để sử dụng), H1 đồng ý. Sau đó H1 điều khiển xe mô tô BKS 34B1-912.76(do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2002 ở thôn P, xã T huyện B là bạn của H1 mượn của ông Nguyễn Văn M, là bác anh H ở cùng thôn sau đó cho H1 mươn lại) chở H đến thị trấn K, huyện B tìm mua ma túy. Khi đến xóm C, H đưa cho H1 500.000đ rồi đứng đợi ở ngoài, còn H1 cầm tiền đi bộ vào trong ngõ gặp và mua của người đàn ông tên T (không xác định được họ, tên đệm, địa chỉ) 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, số tiền 200.000đ còn thừa, H1 cất trong người để trả lại H. Sau khi mua được ma túy, H1 đi ra phía ngoài đưa gói ma túy cho H rồi tiếp tục điều khiển xe Mô tô chở H đi về thôn P để tìm nơi sử dụng. Hồi 21 giờ 55 phút cùng ngày, khi H1 và H đang đi trên đường xóm C thuộc khu 4, thị trấn K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người H 01 gói nilon kích thước 1,5 x 02cm bên trong chứa chất tinh thể mầu trắng, H khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng; Thu giữ của Đặng Thế H1 số tiền 510.000đ(trong đó có 200.000đ tiền của H còn thừa) và xe Mô tô BKS 34B1-912.76.

Kết luận giám định số 374/KLGĐ- PC54 ngày 06/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Trần Văn H gửi đến giám định có khối lượng 0,194 gam, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định là 0,145 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 28/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn H và Đặng Thế H1 về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với cả hai bị cáo: Xử phạt bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1 mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù thời gian tính từ ngày tạm giữ 03/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đang bị tạm giam, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,145 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Số tiền thu giữ 510.000đ của H1: (trong đó có 200.000đ của H) là số tiền H có mục đích dùng để mua ma túy ngay từ đầu nhưng H1 không mua hết, tại phiên tòa bị cáo H tự nguyện sung quỹ Nhà nước số tiền trên nên cần chấp nhận. Số tiền 310.000đ là tiền của bị cáo H1 không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần bảo thủ 200.000đ để thi hành khoản tiền án phí HSST. Số tiền 110.000đ còn lại H1 tự nguyện sung quỹ Nhà nước nên cần chấp nhận.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho H1, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn M cho anh Nguyễn Văn H mượn xe mô tô BKS 34B1-912.76 sau đó anh H cho bị cáo H1 mượn lại. Ông M và anh H không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý. Ngày 22/6/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự . Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 55 phút ngày 03/6/2018, tại khu 4, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Trần Văn H và Đặng Thế H1 có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,194 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại độc dược gây nghiện, từ việc nghiện ma túy có thể gây nguy hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức con người, ảnh hưởng thuần phong mỹ tục, sự phát triển giống nòi và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác trong xã hội. Bản thân bị cáo H cũng nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích để thỏa mãn bản thân, bị cáo vẫn coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H1 với vai trò giúp sức cho bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Từ những phân tích nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1 phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Bình Giang truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Thời gian gần đây trên địa bàn huyện Bình Giang xảy ra một số loại tội phạm về ma túy gây nhiều bức xúc trong nhân dân và gây mất trật tự trị an trong xã hội. Vì vậy 3 ngành làm án huyện Bình Giang xác định đây là vụ án trọng điểm cần đưa ra xét xử nhanh chóng kịp thời để giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo:

Bị cáo Trần Văn H là người đề xuất giữ vai trò đầu. Bị cáo H1 sau khi được H nhờ đi mua hộ ma túy đã thực hiện hành vi tích cực như dùng xe mô tô chở H đi và trực tiếp thực hiện việc mua ma túy cho H nên xác định cả hai cùng tích cực ngang nhau nên cần xử mức án ngang nhau là phù hợp. Bị cáo H: Nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Đặng Thế H1: Nhân thân chưa có tiền án; Có 01 tiền sự: Ngày 10/01/2018, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy cả 2 bị cáo đều phạm tội nghiêm trọng nên cần xử phạt tù có thời hạn để cải tạo thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đang bị tạm giam, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,145 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 510.000đ thu giữ của bị cáo H1 (trong đó có 200.000đ tiền của bị cáo H)là số tiền H có mục đích dùng để mua ma túy ngay từ đầu nhưng H1 không mua hết, tại phiên tòa bị cáo H tự nguyện sung quỹ Nhà nước số tiền trên nên cần chấp nhận. Số tiền 310.000đ là tiền của bị cáo H1 không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần bảo thủ 200.000đ để thi hành khoản tiền án phí HSST. Số tiền 110.000đ còn lại H1 tự nguyện sung quỹ Nhà nước nên cần chấp nhận theo quy định tại điểm a,b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho H1, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn M cho anh Nguyễn Văn H mượn xe mô tô BKS 34B1-912.76 sau đó anh H cho bị cáo H1 mượn lại. Ông M và anh H không biết các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý. Ngày 22/6/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS đối với các bị cáo Trần Văn H và Đặng Thế H1.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H, Đặng Thế H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 (mười lăm) tháng tù thời gian tính từ ngày tạm giữ 03/6/2018.

Xử phạt bị cáo Đặng Thế H1 15 (mười lăm) tháng tù thời gian tính từ ngày tạm giữ 03/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,145 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ của bị cáo H. Tịch thu sung quỹ nhà nước 110.000đ của bị cáo H1. Trả lại bị cáo Đặng Thế H1 200.000đ nhưng bảo thủ để thi hành khoản tiền án phí HSST.

Các vật chứng trên hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2018

giữa Chi cục THADS và Công an huyện Bình Giang.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án buộc các bị cáo Trần Văn H, Đặng Thế H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiết

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an, Viện kiểm sát, Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;